

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang.
2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Vĩnh Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 07/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuyên S và bà Nguyễn Thị M; Vợ, con: Không có;

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 05/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 22/8/2020;

Tiền sự: 02 tiền sự:

+ Ngày 04/02/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 14/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (hiện chưa thi hành).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Ông Lê Gia B, sinh năm 2003. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố S, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Bà Phạm Thị Bích L, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân H là đối tượng nghiện ma túy, qua tìm hiểu H biết được ở khu vực chùa Tùng Lâm thuộc xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận có người bán ma túy. Sáng sớm ngày 10/02/2022 H một mình đi đến khu vực chùa Tùng Lâm thuộc xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình gặp một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch hỏi mua 1.300.000 đồng được 21 tép Heroin và 01 gói ma túy đá, H cất giấu ma túy trong người rồi về lại nhà mục đích để sử dụng. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn P kiểm tra hành chính nhà ở của H ở Khu phố H, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận phát hiện bắt quả tang H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại vị trí dưới thềm nhà, dưới đầu giường của H có 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 21 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng 01cm x 1,5cm (có 20 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu đỏ) bên trong các đoạn ống nhựa chứa chất rắn dạng nén (mẫu M1) và 01 gói nylon không màu hàn kín có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước 03cm x 03cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu M2). H khai nhận chất rắn dạng nén là Heroin, chất tinh thể màu trắng là ma túy đá H cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 138/KLGD-PC09 ngày 17/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,9972 gam, là Heroin.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1287 gam, là Methamphetamine.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được xác định như sau: Cộng khối lượng của từng chất ma túy lại với nhau để xác định tổng khối lượng của 02 chất ma túy Heroine, Methamphetamine là: 0,9972 gam + 0,1287 gam = 1,1259 gam.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSTP-HS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 18 – 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng thu giữ được do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng.

- *Ý kiến bị cáo*: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/02/2022, tại nhà của bị cáo tại Khu phố H, thị trấn P, huyện Tuy Phong, bị cáo H đã có hành vi cất giữ 0,9972 gam Heroin và 0,1287 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng, căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng các chất ma túy là 1,1259 gam; Ngày 05/11/2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì nghiện ma túy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng, đây là hành vi trái pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội, nhận thấy các tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày càng nhiều và ma túy cũng là nguyên nhân của một số loại tội phạm khác, do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng gồm:

+ 21 đoạn ống nhựa (20 đoạn màu trắng và 01 đoạn màu đỏ) kích thước (01 x 1,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 01 gói nylon không màu, hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước (03 x 03)cm; 0,9035 gam mẫu M1 và 0,0557 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 138 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

+ 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02 có chữ ký của Nguyễn Xuân H, Phạm Thị Bích L, Lê Gia B, Nguyễn Văn Ánh, Nguyễn Trọng Đồng, Trần Trọng Minh và dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn P.

[5] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm a, điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10/02/2022.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 21 đoạn ống nhựa (20 đoạn màu trắng và 01 đoạn màu đỏ) kích thước (01 x 1,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 01 gói nylon không màu, hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước (03 x 03)cm; 0,9035 gam mẫu M1 và 0,0557 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 138 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

+ 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02 có chữ ký của Nguyễn Xuân H, Phạm Thị Bích L, Lê Gia B, Nguyễn Văn Ánh, Nguyễn Trọng Đồng, Trần Trọng Minh và dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn P.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022)

3. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án hình sự, nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ